

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá tổ chức, hoạt động của chính quyền cấp xã giai đoạn 2016-2021

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về tổ chức và hoạt động của HĐND cấp xã

- Về tổ chức của HĐND cấp xã (Thường trực HĐND, các ban của HĐND, Đại biểu HĐND).

Tổng số đại biểu HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2016-2021 đầu nhiệm kỳ có 22 đại biểu, trong đó đại biểu nữ 04 người, chiếm tỷ lệ 18,18 %

- Thường trực HĐND cấp xã gồm 04 đại biểu. Trong đó: 01 Chủ tịch Kiêm nhiệm và 01 đồng chí Phó chủ tịch chuyên trách, 02 ủy viên Thường trực là Trưởng 2 Ban của HĐND hoạt động kiêm nhiệm.

- Các Ban HĐND cấp xã có 10 thành viên/2 ban, trong đó có 02 Trưởng ban, 02 Phó trưởng ban và 6 ủy viên hoạt động kiêm nhiệm,

- Về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND cấp xã.

+ Chuẩn bị nội dung và tổ chức các kỳ họp HĐND xã.

Thường trực HĐND xã luôn chủ động, phối hợp chặt chẽ với UBND xã, UBMTTQ xã, hai Ban HĐND xã và các bộ phận có liên quan để chuẩn bị đầy đủ, có chất lượng nội dung các kỳ họp trong giai đoạn 2016-2021 theo quy định của Luật và phù hợp với tình hình thực tế.

Trước mỗi kỳ họp Thường trực HĐND xã họp với lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ, Văn phòng HĐND & UBND, kế toán ngân sách xã để thảo luận, thống nhất dự kiến, nội dung, chương trình kỳ họp HĐND xã khoá XXI. Phân công UBND xã, cán bộ chuyên môn chuẩn bị báo cáo, dự thảo Nghị quyết, tài liệu và phân công thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp. Báo cáo với Ban Thường vụ Đảng ủy về thời gian, nội dung, chương trình của các kỳ họp. Chỉ đạo việc chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp, gửi tài liệu cho các đại biểu nghiên cứu trước kỳ họp.

+ Hoạt động giám sát của HĐND xã:

* Hoạt động giám sát tại kỳ họp

Tại các kỳ họp thường kỳ của HĐND cấp xã, Thường trực HĐND luôn xây dựng kế hoạch triển khai công tác chuẩn bị kỳ họp chu đáo, các văn bản trước khi trình kỳ họp đều được Thường trực HĐND, các Ban HĐND thẩm tra và báo cáo kết quả thẩm tra trình kỳ họp, các văn bản trình kỳ họp đều đạt chất lượng và hiệu quả về cả thể thức, thẩm quyền ban hành và hiệu lực.

* Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp

Giám sát thường xuyên: Thường trực HĐND các xã, đã tổ chức triển khai các hoạt động giám sát theo luật định. Giám sát việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã; Giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021.

Giám sát chuyên đề: Thường trực HĐND, các Ban HĐND các xã, t đã tổ chức được 22 cuộc giám sát chuyên đề về các lĩnh vực phát triển kinh tế- xã hội, công tác xây dựng cơ bản, việc thực hiện chế độ chính sách và an sinh xã hội trên địa bàn và nhiều lĩnh vực khác... Qua giám sát cho thấy, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức triển khai và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cơ bản đạt chỉ tiêu, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

+ Phối hợp tổ chức Hoạt động tiếp xúc cử tri

Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với UBND, UBMTTQ xã xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt hội nghị tiếp xúc cử tri trên địa bàn xã. Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã trước kỳ họp được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch để tiếp nhận ý kiến đóng góp, phản ánh của cử tri. Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri được chuẩn bị chu đáo, gửi đến đại biểu kịp thời.

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Thường trực HĐND xã phân công lịch tiếp công dân cho TT HĐND hàng tháng tại phòng làm việc của HĐND xã. Nhìn chung công tác tiếp dân được thực hiện đảm bảo theo quy định. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBMTTQ xã thống nhất với Thường trực HĐND xã tổng hợp đầy đủ gửi bộ phận liên quan giải quyết theo thẩm quyền.

- Hoạt động của Thường Trục HĐND

Thường trực HĐND các xã, thị trấn thường xuyên tham gia các hoạt động chỉ đạo, giám sát việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương; cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ thành chương trình hoạt động; Tham dự đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của cấp trên tổ chức.

Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động HĐND theo định kỳ tháng và quý, năm; Tổ chức phiên họp Thường trực HĐND để đánh giá kết quả hoạt động HĐND trong tháng và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong tháng sau

- Hoạt động của 02 Ban HĐND xã

+ Các Ban HĐND xã tổ chức thẩm tra các văn bản trình tại các kỳ họp của HĐND xã, nhiệm kỳ theo lĩnh vực được phân công phụ trách. Báo cáo thẩm tra có tính thuyết phục, nêu vấn đề, góp ý, kiến nghị sát đúng, là một trong những nguồn thông tin quan trọng để các đại biểu HĐND nghiên cứu, xem xét, thảo luận và quyết định tại kỳ họp.

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp, hội nghị do Thường trực HĐND chủ trì và

một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thường trực HĐND cấp xã.

- Về mối quan hệ giữa HĐND cấp xã với cấp ủy Đảng, Mặt trận tổ quốc; các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị ở cấp xã và với thôn.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phối hợp với Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam cùng cấp làm tốt công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp, thống nhất nội dung, chương trình và thời gian tổ chức kỳ họp; phân công công tác chuẩn bị, thẩm tra các văn bản trình các kỳ họp HĐND theo luật định. Tổ chức thành công các kỳ họp HĐND nhiệm kỳ.

Trước và sau mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, tổ đại biểu và đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trên địa bàn.

Để chuẩn bị tốt cho công tác bầu cử HĐND nhiệm kỳ tới, Thường trực HĐND xã đã phối hợp với UBND, Thường trực Ủy ban MTTQ xã đề dự kiến cơ cấu, số lượng, thành phần đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2021-2026. Giám sát, kiểm tra và thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Về tổ chức và hoạt động của UBND cấp xã

- Về tổ chức, bộ máy của UBND cấp xã. Ủy ban nhân dân xã Cộng Lạc, nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 04 thành viên trong đó: 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch, 01 Ủy viên phụ trách quân sự, 01 Ủy viên phụ trách công an.

- Về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã theo các lĩnh vực quản lý Nhà nước ở địa phương. Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2016-2020 UBND xã đã chủ động xây dựng quy chế làm việc, phân công chức năng nhiệm vụ của Chủ tịch, phó Chủ tịch và các thành viên UBND để chỉ đạo, điều hành đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước ở địa phương, hoàn thành các mục tiêu PTKTXH theo nghị quyết đề ra.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhiệm kỳ, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Lãnh đạo UBND xã thường xuyên dự các buổi tiếp xúc để nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị của công dân. Trên cơ sở đó có biện pháp chỉ đạo trực tiếp, cụ thể từng việc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong nhân dân. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân báo cáo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, dự thảo các Nghị quyết để Hội đồng nhân dân xã xem xét quyết định các nội dung theo quy định tại kỳ họp HĐND xã. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã. Tổ chức thực hiện thu, chi ngân sách địa phương theo quy định.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả sau:

1. Lĩnh vực kinh tế:

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 13%/năm (mục tiêu đề ra là tăng từ 8 - 9%), bình quân thu nhập đầu người đến năm 2020 đạt 48,2 triệu

đồng/người/năm (mục tiêu đề ra là 30 triệu đồng/người/năm). Tăng trưởng bình quân ngành nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020 là 2,11 %/năm (kế hoạch là 3 %/năm).

Cơ cấu kinh tế được chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng nông nghiệp ngày giảm dần. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại ngày một tăng, đến năm 2020 cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp: 17,95 %, Tiểu thủ Công nghiệp - xây dựng: 29,42 %, Dịch vụ - Thương mại và thu khác: 52,63 %.(mục tiêu của Đại hội đề ra đến năm 2020 nông nghiệp 35%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là 28%, dịch vụ - Thương nghiệp là 37%).

a) Nông nghiệp:

** Về trồng trọt:*

Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng bình quân tăng 2,11%/năm. Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1ha đất trồng trọt đạt 102 triệu đồng/ha/năm (kế hoạch đề ra là 120 triệu). Năng suất lúa đạt 110 tạ/ha. Tập trung chỉ đạo tăng diện tích lúa chất lượng cao, chuyển một số diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao hơn lúa theo Nghị định số 01/2017 và tổng số diện tích đã chuyển đổi là 13,4ha.

Công tác khuyến nông được tăng cường chỉ đạo, trong 05 năm đã tổ chức được 12 buổi tập huấn chuyển giao KHKT về trồng trọt, chăn nuôi cho gần 1050 lượt người tham gia, tổ chức 02 buổi hội nghị tập huấn đầu bờ. Công tác dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh và hướng dẫn các biện pháp phòng trừ đảm bảo kịp thời, bám sát chỉ đạo của cơ quan chuyên môn huyện.

** Về Chăn nuôi - Thủy sản:*

Chăn nuôi tiếp tục phát triển, xuất hiện nhiều mô hình trang trại chăn nuôi, khu nuôi trồng thủy sản tập trung. Hàng năm duy trì đàn lợn thường xuyên từ 2400 đến 2700 con, riêng năm 2019 giảm còn 1105 con do dịch tả lợn châu phi; đàn gia cầm 22 000 đến 24 000 con; chuyển đổi 12,2ha nuôi trồng thủy sản, nâng diện tích nuôi thủy sản lên 45,68 ha. Về thủy sản toàn xã hiện có 45,68 ha mặt nước nuôi trồng thủy sản, sản lượng thủy sản nuôi trồng tính đến năm 2020 đạt 177 tấn, tăng 21 tấn so với năm 2016, năm 2016 là 156 tấn.

** Về công tác làm thủy lợi Đông Xuân 2016-2020:* Toàn xã đã triển khai vớt được 26.000 m² bèo tây, cỏ dại; đào đắp, nạo vét được 13.800 m³; dọn long, mương được 11.800 mét dài; thực hiện xây kênh vỡ thôn Tất Thượng dài 30m; Xây 01 công khu Mả Ngà thôn Tất Hạ.

** Về hoạt động của HTX dịch vụ Nông nghiệp xã:* HTX dịch vụ nông nghiệp được kiện toàn theo luật HTX, đã thực hiện một số dịch vụ như cung ứng giống, phân bón trả chậm, điều tiết nước, làm thủy lợi, tổ chức đánh, bắt diệt chuột bằng thuốc sinh học, mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp và chỉ đạo nông dân gieo cấy đúng lịch thời vụ,

Hoàn thành chương trình dồn điền đổi thửa gắn với chỉnh trang đồng ruộng, tổng số diện tích đã dồn được 221,4ha, bình quân mỗi hộ còn từ 1 - 2 thửa, trong chương trình dồn điền đổi thửa nhân dân trong toàn xã đã đóng góp kinh phí 1,2 tỷ đồng, hiến 13,65 ha ruộng để làm đường giao thông nội đồng và làm mương, việc dồn điền đổi thửa đã tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất. Công tác thủy lợi, quản lý, bảo vệ đê điều, phòng chống thiên tai được quan tâm, diện tích tưới tiêu chủ động đạt 100%.

* *Về công tác PCTT&TKCN*: Hàng năm UBND xã đã xây dựng và triển khai thực hiện tốt các Kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định và chỉ đạo của cấp trên.

* *Về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới*:

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện. Ngày 24/9/2020, xã Cộng Lạc đã được UBND tỉnh Hải Dương ra Quyết định 2873/QĐ-UBND công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020.

b) Công nghiệp – Giao thông - Xây dựng:

- *Về công nghiệp*: Tăng trưởng bình quân ngành tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2016 - 2020 tăng 14,5 % /năm kế hoạch đề ra là 16%.

- *Về giao thông*: Tăng cường quản lý. Phát động nhân dân làm đường bê tông thôn xóm, bê tông nội đồng theo tiêu chí nông thôn mới. Nhiệm kỳ vừa qua toàn xã đã làm được 12.94 km đường ngõ xóm, 4,47km đường nội đồng theo tiêu chí nông thôn mới, tiếp nhận 1467 tấn xi măng; và tiếp nhận dự án WB3 tuyến đường nội đồng từ UBND xã đi Hàm Hy dài 1,2 km (*tuyến đường này do dự án WB3 thi công*). Cải tạo nâng cấp 0,8 km đường liên thôn Tắt Thượng đi Tắt Hạ với kinh phí 484 triệu đồng.

- *Về quản lý hành lang an toàn giao thông*: Tăng cường công tác quản lý an toàn giao thông . Trong 5 năm qua đã tuyên truyền, phối hợp với Hạt quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương lập biên bản và xử lý 42 trường hợp vi phạm công trình và hành lang an toàn giao thông đường tỉnh 391.

- *Về xây dựng*: Đã đầu tư 26,133 tỷ đồng xây dựng các công trình gồm: Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường mầm non tập trung về vị trí mới; Nhà hiệu bộ trường mầm non, Công trình phụ trợ gồm: Nhà bếp ăn, Hệ thống tường rào, nhà bảo vệ, lán xe, cổng, sân trường ...; Nâng cấp xây tầng 2 trạm y tế, sửa chữa tầng để đạt chuẩn; Xây dựng quỹ tín dụng nhân dân xã về vị trí mới; Nhà bộ môn 2 tầng 4 phòng trường THCS và các hạng mục Công trình phụ trợ của trường; Nhà bia chiến thắng; Hội trường UBND xã, Sửa chữa nhà làm việc UBND xã và các hạng mục công trình phụ trợ UBND xã bằng nguồn vốn của trên hỗ trợ và nguồn dự kiến đấu giá đất tại địa phương.

c) Dịch vụ- thương mại:

Dịch vụ - thương mại tiếp tục tăng trưởng bình quân 19.45%/năm (kế hoạch là 18%). Hoạt động Thương mại và Dịch vụ phát triển ở mức độ khá, cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất và nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Quy mô và chất lượng một số ngành tăng nhanh như: ăn uống, vui chơi, giải trí, các Spa làm đẹp, xây dựng nhà trọ cho công nhân thuê, dịch vụ vận tải... hình thành một số điểm dịch vụ, thương mại như khu vực công ty GFT, khu vực cầu xe. Hiện toàn xã có 360 hộ kinh doanh dịch vụ, 78 hộ xây dựng nhà cho công nhân thuê.

d) Tài chính , tín dụng:

Tài chính: Công tác tài chính, ngân sách xã được quan tâm. Thu, chi ngân sách đảm bảo đúng pháp luật. Địa phương đã tập trung tận dụng các nguồn thu, thu đúng, thu đủ, đảm bảo theo kế hoạch ngân sách đồng thời tiếp kiệm chi những khoản không cần thiết, ưu tiên cho chi trả lương cho các cán bộ, công chức và những người đã nghỉ việc, các hoạt động

quản lý nhà nước và hoạt động các phong trào của địa phương, tranh thủ sự hỗ trợ Nhà nước đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng ở địa phương.

Tín dụng: Ngân hàng NN&PTNT, ngân hàng chính sách xã hội huyện đã cho Hội nông dân, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên vay với tổng số tiền là 133 tỷ 105 triệu đồng (*Trong đó: NHCSXH: 51 tỷ 905 triệu đồng; NN&PTNT: 81 tỷ 200 triệu đồng*). Quỹ tín dụng nhân dân xã hoạt động có hiệu quả, đến hết tháng 11/2020 quỹ có 1107 thành viên, số dư nợ là 113,715 tỷ đồng. Trong đó, huy động nguồn vốn nhân dân trong nhân dân được 114 tỷ 409 triệu đồng tiền gửi, cho thành viên vay là 113 tỷ 715 triệu đồng.

e) Tài nguyên & Môi trường:

- *Tài nguyên:* làm tốt công tác quản lý Nhà nước về đất đai, đất đai được sử dụng đúng mục đích và nâng cao hiệu quả. Hàng năm coi trọng việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đất. Bổ sung, điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới. Tăng cường xử lý các trường hợp vi phạm xây dựng nhà trên đất nông nghiệp. Trong nhiệm kỳ qua, UBND xã Cộng Lạc đã triển khai thực hiện cụ thể như sau:

+ Tổ chức đấu giá QSD đất ở tại khu Bãi than thôn Hàm Hy cho 05 hộ Tổng diện tích là: 433m²; Tại khu Đồng Mui thôn Hàm Hy cho 03 hộ Tổng diện tích: 204m².

+ Xử lý đất xen kẹt trong khu dân cư công nhận QSD đất nộp tiền theo quy định cho 24 hộ với tổng diện tích là: 3.596m².

+ Điều chỉnh quy hoạch SVD trung tâm thành Trường mầm non tập trung diện tích 0.5ha và điểm dân cư mới 0.75ha (điểm dân cư đã triển khai 0.4ha đã chuyển mục đích và tổ chức đấu giá với 26 lô); Quỹ tín dụng nhân dân xã Cộng Lạc sang bên Trạm y tế diện tích QH: 1000m², diện tích sử dụng 670m².

+ Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sân vận động trung tâm về phía sau UBND xã với diện tích 0.99ha; Chợ mới Cầu Xe về vị trí mới với diện tích QH; 1.0ha, đã giải phóng mặt bằng 0.85ha; Điểm dân cư ở 5 thôn trên địa bàn; một số điểm dịch vụ thương mại.

+ Điều chỉnh quy hoạch NTM các vùng cây lúa không hiệu quả sau khi đã dồn điền đổi thửa về những khu vực có diện tích lớn sang trồng cây lâu năm và nuôi trồng thủy sản đối với đất cây lâu năm: 20.76ha, đất mặt nước nuôi trồng thủy sản là: 8.52ha.

+ Điều chỉnh mở rộng bãi rác 05 thôn tổng diện tích: 0.75ha, nghĩa trang nhân dân tại 05 thôn tổng diện tích 0.5ha;

- *Môi trường:* Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường được đẩy mạnh. 100% hộ dân được sử dụng nước máy và công trình vệ sinh đạt tiêu chuẩn, tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom đạt 99%, rác được chôn lấp tập trung ở các bãi rác tập trung, có 5 tổ thu gom rác hoạt động cơ bản có hiệu quả.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục & Đào tạo :

Chất lượng giáo dục đào tạo ở các bậc học Mầm Non, Tiểu học, Trung học cơ sở từng bước được đổi mới và nâng cao về cả chất lượng và hiệu quả. Kết quả phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi, tiểu học đúng độ tuổi và xóa mù chữ được giữ vững, phổ cập giáo dục trường Trung học cơ sở được duy trì tốt với kết quả cao, quy mô trường

lớp ổn định; công tác xã hội hóa giáo dục thường xuyên được quan tâm. Thực hiện đúng theo chương trình của Bộ giáo dục quy định; cơ sở vật chất trường lớp cơ bản đảm bảo. Cụ thể:

- *Trường Mầm non*: Được đầu tư xây dựng về trung tâm xã và đi vào hoạt động từ năm học 2019 – 2020. Hàng năm đã huy động các cháu trong độ tuổi đến lớp đạt trên 60%; trong đó nhà trẻ đạt trên 46%, mẫu giáo đạt trên 90%, riêng các cháu 5 tuổi đạt 100%.

- *Trường Tiểu học*: Duy trì tốt phổ cập giáo dục đúng độ tuổi, chất lượng giáo dục trong những năm qua luôn được giữ vững, các phong trào hoạt động của nhà trường đều hoạt động tốt, năm 2016 nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn mức độ II từ đó đến nay trường luôn duy trì và phát huy tốt danh hiệu trường chuẩn quốc gia.

- *Trường Trung học cơ sở*: Trường thường xuyên nâng cao chất lượng dạy và học, số học sinh thi đỗ vào trường trung học phổ thông công lập trong những năm gần đây đã có chuyển biến tích cực từ đứng tốp cuối nên tốp đầu của huyện. Trường đạt chuẩn năm học 2019 – 2020.

Ngoài ra Trung tâm học tập cộng đồng phối hợp HTXNN, các tổ chức đoàn thể mở các lớp dạy nghề, ứng dụng, chuyển giao tiên bộ khoa học kỹ thuật cho nhân dân áp dụng trong sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nâng cao và đời sống của nhân dân trong xã.

b) Văn hóa thông tin, TDTT và truyền thanh

Lĩnh vực Văn hoá thông tin, thể dục thể thao đạt một số kết quả tích cực. Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân được nâng lên. Công tác bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống được quan tâm. Các thiết chế văn hóa được tăng cường đầu tư xây dựng. Tăng cường việc quản lý tổ chức lễ hội, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, bài trừ mê tín, dị đoan, giảm các tệ nạn xã hội.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tiếp tục phát triển, 5 làng đều đạt làng văn hóa luôn duy trì và phát huy tốt danh hiệu làng văn hóa, hàng năm có trên 85 % gia đình đạt gia đình văn hóa, phong trào văn nghệ được duy trì và hoạt động thường xuyên, các thôn đều có câu lạc bộ văn nghệ thường xuyên phục vụ các ngày lễ lớn của dân tộc và các sự kiện chính trị của địa phương và tham gia hội diễn do huyện tổ chức đạt giải cao. Tổ chức bình xét gia đình văn hóa đến năm 2020 có 1678 / 1729 hộ đạt gia đình văn hoá đạt 97,05% và triển khai đăng ký gia đình văn hoá năm 2021 có 1736 hộ /1798 hộ tỷ lệ 96,55%.

Phong trào thể dục, thể thao được duy trì có bước phát triển, với nhiều loại hình phong phú, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp xã. Đạt một số thành tích trong các cuộc thi do huyện tổ chức như bóng đá thiếu nhi, bóng chuyền da, bóng chuyền hơi.

Đài truyền thanh xã được đầu tư nâng cấp đảm bảo việc tiếp âm và phát thanh của địa phương. Các hoạt động thông tin, tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương được thực hiện theo kế hoạch và cơ bản kịp thời,

c) Y tế, dân số - Kế hoạch hóa gia đình:

Y tế: Tăng cường công tác Quản lý nhà nước về y tế. Cơ sở vật chất trạm y tế được nâng cấp. Trình độ cán bộ y tế được nâng lên. Công tác phòng, chống dịch bệnh và thực hiện các chương trình y tế quốc gia được thực hiện có hiệu quả; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được coi trọng. Công tác bảo hiểm y tế toàn dân được quan tâm có trên 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế. Công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân ngày

được quan tâm, hàng năm trạm y tế đã tiếp nhận khám và điều trị nội, ngoại trú cho 4 - 4,5 nghìn lượt người, Số trẻ < 1 tuổi được tiêm đủ các loại Vaccin đạt 98,5%; Phụ nữ có thai tiêm AT đủ 2 mũi trở lên đạt 100%; Trẻ 6 - 36 tháng được uống Vitamin A đạt 100%. Công tác tiên chủng thực hiện đúng quy trình, đúng kỹ thuật, đúng đối tượng, an toàn không có tai biến.

Hàng năm, Trạm y tế xã đã tham mưu cho UBND xã kiện toàn BCD phòng, chống dịch bệnh của xã khi sự thay đổi nhân sự, chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh bảo vệ sức khỏe nhân dân, đặc biệt khi có dịch Covid-19 xuất hiện

Dân số: Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm từ 1,29 – 1,3% (kế hoạch là dưới 1%). Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được kiện toàn, thường xuyên tuyên truyền vận động mọi người thực hiện tốt luật hôn nhân và gia đình, tích cực truyền thông dân số, vận dụng các hình thức tránh thai, không sinh con thứ 3 và tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh. Công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em được quan tâm, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế, 100% trẻ em được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin, xã được công nhận xã phù hợp với trẻ.

d) Lao động, thương binh và xã hội:

Thực hiện tốt chính sách xã hội, xóa đói, giảm nghèo, thực hiện an sinh xã hội, giải quyết việc làm cho người lao động. Cơ cấu lao động trong 5 năm qua đã có chuyển dịch tích cực từ lao động nông nghiệp sang công nghiệp, xây dựng, dịch vụ - thương mại góp phần phát triển kinh tế nâng cao đời sống nhân dân, số hộ giàu và hộ khá ngày một tăng, số hộ đói không còn, số hộ nghèo ngày một giảm, đến năm 2020 hộ nghèo còn 1,92 % (Năm 2015 là 7,94%). Nhu cầu về ăn, ở, đi lại, học hành, chữa bệnh, sinh hoạt văn hoá, thể dục - thể thao của các tầng lớp nhân dân ngày một cao hơn. Hộ có nhà xây mái ngói và kiên cố mái bằng đạt 100%. Hộ sử dụng điện cho sản xuất và sinh hoạt đạt 100 %. Số hộ dân được sử dụng nước sạch đạt 100%.Tiện nghi sinh hoạt trong mỗi gia đình ngày một đầy đủ và đảm bảo tốt hơn.

Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nâng cấp, tu sửa nghĩa trang liệt sĩ được thực hiện tốt, tham gia, hưởng ứng các cuộc vận động do trên phát động: cứu trợ nhân đạo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, chăm sóc người có công, người cao tuổi, ủng hộ những người nhiễm chất độc màu da cam, ngày vì người nghèo.... Các chế độ chính sách, xã hội được thực hiện đầy đủ.

3. Công tác Quốc phòng, An ninh, Tư pháp

a) Quốc phòng

Công tác quốc phòng từng bước được củng cố, làm tốt công tác quân sự địa phương, xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân, chấp hành nghiêm các chỉ lệnh của cấp trên về kế hoạch huấn luyện hàng năm cho các đối tượng, lực lượng dự bị động viên lực lượng dân quân tự vệ. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh, diễn tập, huấn luyện., nhiệm vụ tuyển quân hàng năm đều hoàn thành 100%. Hoàn thành chỉ tiêu nhập ngũ trong các năm từ 2016 – 2020 tổng số là 60 công dân, xây dựng phương án sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng mọi yêu cầu nhiệm vụ được giao, thường xuyên làm tốt chính sách hậu phương quân đội.

b) An ninh:

Công tác An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tình hình nhân dân ổn định.

* *Hoạt động của người nước ngoài*: Trong giai đoạn 2016 – 2020 hoạt động của người nước ngoài chưa phát hiện vấn đề gì phức tạp, chấp hành đúng các quy định của địa phương.

* *Thông kê theo hồ sơ vụ việc từ năm 2016 - 2020*:

- *Về trật tự xã hội*: Năm 2016 xảy ra 29 vụ, năm 2017 xảy ra 31 vụ, năm 2018 xảy ra 16 vụ, năm 2019 xảy ra 23 vụ, năm 2020 (tính đến hết tháng 12 năm 2020) xảy ra 07 vụ.

- *Tai tệ nạn xã hội*: Năm 2016 xảy ra 03 vụ, năm 2017 xảy ra 8 vụ, năm 2018 xảy ra 04 vụ, năm 2019 xảy ra 06 vụ, năm 2020 (tính đến hết tháng 12 năm 2020) xảy ra 05 vụ

- *Về tai nạn, va chạm giao thông*: Năm 2016 xảy ra 8 vụ, năm 2017 xảy ra 22 vụ, năm 2018 xảy ra 11 vụ, năm 2019 xảy ra 16 vụ, năm 2020 (tính hết tháng 12 năm 2020) xảy ra 04 vụ

* *Về tổ chức*: Tiếp nhận lực lượng công an chính quy năm 2019, hiện công an xã có tổng số 10 đồng chí (trong đó có 01 Trưởng Công an xã, 04 công an viên thường trực và 05 đồng chí công an viên); Thường xuyên chủ động nắm bắt tình hình, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ, nhất là trong thời điểm diễn biến phức tạp ở biển đông. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và Đề án “Xây dựng làng, xã an toàn; cơ quan, doanh nghiệp an toàn và củng cố lực lượng bảo vệ an ninh trật tự cơ sở” tiếp tục triển khai thực hiện, hàng năm có từ 3 – 4 làng đạt làng an toàn. Triển khai mô hình tiếng kèn an ninh. Công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm được thực hiện và đạt kết quả tích cực. Xã được đưa ra khỏi danh sách xã trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự

c) Công tác Tư pháp – hộ tịch, tiếp dân và giải quyết đơn thư, hòa giải.

* *Về Tư pháp - Hộ tịch*: : Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được duy trì thường xuyên, có sự phối hợp chặt chẽ đồng bộ giữa MTTQ, các đoàn thể nhân dân với công chức Tư pháp – Hộ tịch. Trong những năm gần đây đã phát động cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến: "Pháp luật với mọi người" tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân trên địa bàn xã.

Công tác chứng thực văn bản và quản lý hộ tịch được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; Các thủ tục hành chính đảm bảo đúng trình tự, đúng quy định pháp luật không để xảy ra sai sót.

* *Về công tác hòa giải ở cơ sở*: Tiếp tục được củng cố, duy trì, trong 05 năm, các Tổ hòa giải cơ sở đã thực hiện tiếp nhận 19 vụ việc, trong đó 07 vụ liên quan đến tranh chấp đất đai, 12 vụ liên quan đến mâu thuẫn gia đình (Bình Hàn: 02 vụ việc; Hàm Hy: 03 vụ; Đôn Giáo 02 vụ; Tất Thượng: 03 vụ; Tất Hạ: 02 vụ). Kết quả hòa giải, có 11 vụ hòa giải thành, 05 vụ hòa giải không thành.

* *Về công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn*: Bố trí tổ chức việc thường trực công dân thường xuyên và theo lịch. Trong nhiệm kỳ qua đã tiếp nhận 34 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, trong đó nhận đơn trực tiếp 31 đơn, nhận qua đường bưu điện: 03 đơn (đơn liên quan đến đất đai có 28 đơn, lĩnh vực khác 06 đơn). Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã 34 đơn. UBND xã đã tập trung giải quyết 34/34 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, đạt 100%.

3. Công tác nội vụ, cải cách thủ tục hành chính:

Thực hiện tốt công tác tổ chức, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, giải quyết chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách theo quy định. Các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, người hợp đồng lao động như: Chế độ chuyển xếp lương, nghỉ chế độ hưởng bảo hiểm xã hội, chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng ngạch công chức... được đảm bảo kịp thời và đúng quy định. Thực hiện rà soát chuyên đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã theo kế hoạch của UBND huyện. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm và cử cán bộ, công chức tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được tăng cường thực hiện; tập trung tăng cường chấn chỉnh, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, văn hóa công sở, đặc biệt là ở “Bộ phận một cửa”; nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc họp, hội nghị; tiếp tục thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan UBND xã.

Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Chỉ đạo các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Về hoạt động điều hành của tập thể UBND cấp xã và Chủ tịch UBND xã.

Luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thống nhất cao trong lãnh đạo. UBND xã đã bám sát Quy chế làm việc của UBND xã, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, các chương trình trọng điểm; triển khai quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các lĩnh vực công tác.

Đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND xã đã tích cực, chủ động, chỉ đạo các bộ phận, cơ quan, đơn vị và công chức chuyên môn bám sát nhiệm vụ. Đối với các Kế hoạch, các Chương trình công tác của UBND xã, phân công một thành viên UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, các đồng chí thành viên khác có trách nhiệm phối hợp, đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo và phát huy được trách nhiệm cá nhân phụ trách. Đồng thời thường xuyên tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các chương trình, kế hoạch đã đề ra,

- Về mối quan hệ giữa UBND cấp xã với cấp ủy Đảng, Mặt trận tổ quốc; các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị ở cấp xã và với thôn.

Thực hiện nhiệm vụ dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy; giữ mối quan hệ công tác với Thường trực HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan liên quan. Thông qua các quy chế, sự phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan liên quan được thực hiện nhịp nhàng, hiệu quả hơn, góp phần thiết thực vào việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trong toàn xã.

Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND xã, thống nhất các nội dung chuẩn bị cho các kỳ họp theo luật định. Đối với các nội dung kết luận, kiến nghị sau giám sát của Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, UBND xã luôn quan tâm, thường xuyên theo dõi, tổng hợp các nội dung đã kết luận, kiến

ng nghị sau giám sát; chỉ đạo các ban, ngành chuyên môn, đối tượng chịu giám sát chấp hành nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của đoàn giám sát.

Thường xuyên giữ mối quan hệ với Thường trực UBMTTQVN xã theo quy chế phối hợp; tham dự đầy đủ các cuộc họp do Thường trực UBMTTQVN xã tổ chức. Phát huy tốt việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Về số lượng, chất lượng và chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn.

Chất lượng đội ngũ cán bộ công chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu công việc; bằng cấp phù hợp với các chức danh đảm nhiệm. Cán bộ, công chức thuộc UBND xã nhiệm kỳ 2016-2021:

- Số lượng: 20 người. Cán bộ 10; công chức 10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 01, Đại học 16, Trung cấp 02, chưa qua đào tạo 01.

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 15, Sơ cấp 04, chưa đào tạo 01

- Chế độ, chính sách thực hiện theo quy định của nhà nước.

* Người hoạt động không chuyên trách.

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 16 người

- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 10 người

- Chế độ, chính sách thực hiện theo quy định Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND, ngày 25/7/2020 của HĐND tỉnh Hải Dương.

4. Về phân quyền, phân cấp, ủy quyền giữa chính quyền địa phương cấp trên với chính quyền địa phương cấp xã

Quản lý ngân sách

Thực hiện nghiêm túc Văn bản của HĐND tỉnh Hải Dương về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương (2016-2021). UBND xã thường xuyên họp đánh giá kết quả thu, chi tài chính. Chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách được giao; Tổ chức Hội nghị quán triệt, bàn các giải pháp điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách địa phương, tích cực triển khai thực hiện dự toán thu ngân sách và phân đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch cấp trên giao. Ngân sách địa phương cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

- Lĩnh vực xây dựng: Công khai việc phân bổ vốn đầu tư trong dự toán ngân sách Nhà nước được giao hằng năm cho các dự án và mức vốn đầu tư của dự án; công khai quyết toán vốn đầu tư của dự án hằng năm; công khai phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Quản lý đất đai :

Tổ chức thực hiện việc thống kê, kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của xã. Theo dõi biến động về đất đai: thực hiện việc lập, quản lý, cập và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai thuộc phạm vi của xã. Tham gia xác định

giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của địa phương. Giải quyết tranh chấp đất đai đối với các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã.

Quản lý công vụ, cán bộ, công chức.

Cơ chế quản lý cán bộ, công chức gắn với phân cấp đảm bảo cho công tác quản lý, sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức có hiệu quả. Tìm hiểu, đánh giá đúng thực trạng đội ngũ công chức và từng công chức một cách khoa học, đồng bộ và hệ thống, tạo cơ sở cho việc đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng công chức phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức gắn với phân cấp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, tạo điều kiện thúc đẩy cải cách hành chính, đổi mới quy trình bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử theo hướng phát huy dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch, giảm bớt thủ tục và thời gian không cần thiết; đáp ứng kịp thời việc kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị. Qua các năm thực hiện các Quyết định của tỉnh về phân cấp trên các lĩnh vực quản lý nhà nước đã nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tạo được sự chủ động trong công tác quản lý, điều hành trong cơ quan. Vì vậy, cần tiếp tục phân cấp, ủy quyền những nội dung đã được HĐND, UBND tỉnh, huyện phân cấp.

5. Về những vấn đề khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp xã

II. HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, tồn tại

Hoạt động của HĐND xã còn hạn chế năng lực trong thực hiện nhiệm vụ giám sát, một số đại biểu HĐND còn chưa phát huy được vai trò cá nhân như trong công tác quản lý đất đai còn để hiện tượng vi phạm chưa kịp thời phát hiện, xử lý còn chậm.

Hoạt động của UBND xã trong một số lĩnh vực như sản xuất nông nghiệp còn ở mức độ tăng trưởng chậm, chưa áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, máy móc hiện đại phục vụ sản xuất, tuyên truyền, hướng dẫn đưa giống lúa có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất. Hoạt động của HTX dịch vụ nông nghiệp còn chậm đổi mới, hiệu quả chưa cao.

Cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn tuy số lượng đảm bảo theo quy định nhưng chất lượng chưa đáp ứng với nhiệm vụ, một cán bộ, công chức tham gia kiêm nhiệm nhiều chức danh do vậy hiệu quả một số lĩnh vực chưa cao; Một số cán bộ, công chức còn hạn chế về trình độ đào tạo, năng lực còn hạn chế, tuổi cao tư tưởng ngại tham gia đào tạo nâng cao trình độ do vậy không đảm bảo trình độ chuyên môn.

Về phân quyền, phân cấp, ủy quyền giữa chính quyền địa phương cấp trên với chính quyền địa phương cấp xã. Về lĩnh vực quản lý đất đai nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách pháp luật về đất đai còn hạn chế nên các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai như tự ý chuyển đổi mục đích, lấn, chiếm đất, tự ý chuyển nhượng ... vẫn còn xảy ra; tình trạng tranh chấp đất đai ngày càng phức tạp; bản đồ địa chính chưa được đo đạc khép kín còn gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai.

2. Nguyên nhân:

Một số đại biểu HĐND xã năng lực, trình độ còn hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Mức sinh hoạt phí còn thấp so với chức năng nhiệm vụ.

Trong hoạt động của UBND xã có sự thay đổi về cơ cấu cán bộ lãnh đạo chưa trải qua kinh nghiệm thực tế công tác của địa phương; Một số cán bộ, công chức tuổi cao, năng lực trình độ hạn chế, kiêm nhiệm nhiều việc do vậy quá trình thực hiện nhiệm vụ còn có lúc lúng túng.

Một số bộ phận trong nhân dân còn chưa nhận thức tốt về chính sách, pháp luật. Sự phối hợp của Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội có lúc chưa được thường xuyên. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trong việc chấp hành, thực hiện pháp luật còn hạn chế.

III. ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã

2. Về mô hình chính quyền cấp xã

3. Về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố

- Cán bộ và công chức thuộc UBND xã đạt chuẩn quy định, cụ thể là:

100% cán bộ có bằng cấp chuyên môn Đại học trở lên,

100% có trình độ Trung cấp lý luận chính trị.

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn đảm bảo theo quy định Đề án 01- ĐA/TU của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

4. Về số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố

Thực hiện theo quy định của Đảng và nhà nước.

IV. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Đề xuất những giải pháp cụ thể để đạt được các định hướng đến năm 2030 về tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp xã trên các nội dung tại Phần III của Đề cương báo cáo).

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện Tứ Kỳ;
- Đảng ủy xã;
- TTHĐND, UBND xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đỗ Xuân Biên

